|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2022/NQ-HĐND  DỰ THẢO LẦN 2 | *Quảng Trị, ngày tháng năm 2022* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc để giải quyết dôi dư cán bộ, công chức ở xã, thị trấn**

**do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

**KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ ….**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương* ngày 22 tháng 11 năm 2019;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức ở xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc vì dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều****1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc để giải quyết dôi dư cán bộ, công chức ở xã, thị trấn do sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức các ở xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính dôi dư thực hiện chính sách tinh giản biên chế nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và các văn bản liên quan.

b) Cán bộ, công chức ở các xã, thị trấn không sắp xếp đơn vị hành chính thực hiện chính sách tinh giản biên chế nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và các văn bản liên quan để bố trí cán bộ, công chức dôi dư của các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính.

3. Đối tượng không áp dụng

a) Cán bộ, công chức ở các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính không thuộc diện dôi dư thực hiện chính sách tinh giản biên chế và cán bộ, công chức ở các xã, thị trấn không sắp xếp đơn vị hành chính thực hiện chính sách tinh giản biên chế không nhằm để bố trí cán bộ, công chức dôi dư của các xã, thị trấn sắp xếp đơn vị hành chính.

b) Cán bộ xã, thị trấn đang hưởng chế độ hưu trí nghỉ việc do dôi dư.

c) Cán bộ, công chức xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi do không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ Quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

d) Cán bộ, công chức xã, thị trấn tinh giản biên chế nhưng tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước ngày 31/12/2024.

**Điều 2. Chính sách hỗ trợ**

1. Mức hỗ trợ

*Phương án 1:*

a) Mỗi cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi ngoài chính sách hiện nay của trung ương quy định thì cứ mỗi năm công tác có đóng BHXH được hỗ trợ 1/2 tháng tiền lương.

b) Mỗi cán bộ, công chức cấp không đủ điều kiện để nghỉ hưu trước tuổi, nếu thôi việc ngay hoặc đủ điều kiện nghỉ hưu trước tuổi mà không được hưởng trợ cấp một lần theo chính sách tinh giản biên chế của trung ương (khi về hưu trước tuổi còn dưới 02 năm đến tuổi nghỉ hưu theo quy định, trừ những người tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước ngày 31/12/2024) được hỗ trợ 05 tháng tiền lương và cứ mỗi năm công tác có đóng BHXH được hỗ trợ thêm 1/2 tháng tiền lương.

*Phương án 2:*

a) Mỗi cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi (trừ những người tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước ngày 31/12/2024) ngoài chính sách hiện nay của chính phủ quy định được hỗ trợ 01 tháng lương cho mỗi năm về hưu trước tuổi, hỗ trợ 05 tháng tiền lương cho hai mươi năm đầu công tác có đóng BHXH, từ năm thứ hai mốt trở đi, cứ mối năm công tác có đóng BHXH được hỗ trợ 1/2 tháng tiền lương.

b) Mỗi cán bộ, công chức cấp xã thôi việc ngay ngoài chính sách hiện nay của Chính phủ quy định được hỗ trợ 01tháng tiền lương cho mỗi năm công tác có đóng BHXH.

*Phương án 3:*

a) Mỗi cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi ngoài chính sách hiện nay của trung ương quy định được hỗ trợ thêm 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

b) Mỗi cán bộ, công chức cấp xã thôi việc ngay hoặc nghỉ hưu trước tuổi mà không được hưởng chính sách tinh giản biên chế của trung ương (khi về hưu trước tuổi còn dưới 02 năm đến tuổi nghỉ hưu theo quy định, trừ những người tính tuổi nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định trước ngày 31/12/2024) được hỗ trợ 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

*c) Thời gian để tính chế độ và tiền lương để tính hỗ trợ thực hiện theo quy định về chính sách tinh giản biên chế của Chính phủ.*

2. Nguồn kinh phí và thời gian thực hiện

a) Kinh phí thực hiện chính sách do ngân sách cấp huyện đảm bảo từ nguồn kinh phí thường xuyên và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

b) Chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết này thực hiện từ khi Nghị quyết này có hiệu lực đến31/12/2024.

**Điều 3.** **Điều khoản thi hành**

1. Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, Khóa VIII, kỳ họp lần thứ …thông qua ngày / /2022 và có hiệu lực kể từ ngày / /2022, thay thế Nghị quyết số 49/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức cấp xã thôi việc hoặc bố trí lại chức danh người hoạt động không chuyên trách do dôi dư khi xếp tổ chức, bộ máy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;  - Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;  - Vụ Pháp chế Bộ Nội vụ; - Thường trực Tỉnh ủy; - UBND tỉnh; Ủy ban MTTQ tỉnh; - Đoàn ĐBQH tỉnh; - Các Ban HĐND tỉnh; - Các đại biểu HĐND tỉnh; - Các Sở: Tư pháp; Nội vụ; Tài chính; - TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã; - Trung tam tin học tình (đăngcông báo); - Lưu: VT | **CHỦ TỊCH** |